| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 71/2023/HS-PT
Ngày: 28-3-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Ngô Ngọc Thắng

*Các Thẩm phán*:

1. Ông Ngô Đức Thụ

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2023/HSPT ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị Kim T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Trần Thị Kim T, Dương Thị Thu N và Nguyễn Thị Thanh N1 và Nguyễn Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 491/2022/HS-ST ngày 23-12-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Trần Thị Kim T**, sinh ngày: 27/9/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B, Đường H, Tổ A, khu phố F, khu dân cư G, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số H Chung cư C, đường T, khu phố C, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Văn L, sinh năm: 1945 và bà Lê Thị B, sinh năm: 1954; bị cáo có chồng là Nguyễn Trung T1, sinh năm: 1983 và có 03 người con (02 người con sinh năm 2012 và 01 người con sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân*: Ngày 19/3/2013, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt Trần Thị Kim T 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách là 03 năm 07 tháng 16 ngày, tính từ ngày tuyên án. Bị cáo đóng án phí ngày 25/4/2013 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến ngày 04/03/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**2. Dương Thị Thu N**, sinh năm: 1977 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B Đường số I, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số B Đường số I, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; con ông Dương Vĩnh T2, sinh năm: 1960 và bà Phạm Thị Tuyết L1, sinh năm: 1959; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn N2, sinh năm: 1973, có hai con, lớn sinh năm: 2002, nhỏ sinh năm: 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân*: Ngày 19/03/2013, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án, bị cáo đóng án phí ngày 25/04/2013 (đã được xóa án tích).

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến ngày 04/03/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**3. Nguyễn Thị Thanh N1**, sinh năm: 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C Đường số G, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số E Đường số G, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn Văn L2 (chết) và bà Nguyễn Thị N3 (chết); bị cáo có chồng là Bùi Hiển V, sinh năm: 1973, có ba con, lớn sinh năm: 2003, con nhỏ sinh năm: 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân*: Ngày 07/7/2011, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, 01 tháng, 12 ngày, kể từ ngày tuyên án về tội đánh bạc. Bị cáo đóng án phí ngày 23/8/2011 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**4. Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B đường C, khu phố C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số B đường C, khu phố C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn O (chết) và bà Nguyễn Thị T3 (chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1964 (đã ly hôn) và một con sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân*: Ngày 07/7/2011, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách là 01 năm 01 tháng 20 ngày, tính từ ngày tuyên án. Bị cáo đóng án phí ngày 24/12/2012. (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến ngày 04/03/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*- Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:*

Lý Thị Ngọc T4, Nguyễn Quang H1, Nguyễn Văn V1, Đào Hồng Q.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 12/2021, Trần Thị Kim T thuê nhà của bà Nguyễn Thị Thu V2 tại số L, Tổ A, Khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để bán hàng nhưng không có thu nhập nên T nảy sinh ý định lôi kéo các con bạc đến đây đánh bài ăn tiền để thu tiền xâu. Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 23/01/2022, Nguyễn Quang H1, Nguyễn Văn V1, Đào Hồng Q, Dương Thị Thu N và Nguyễn Thị Thanh N1 đã đến đánh bài ăn tiền tại nhà do Trần Thị Kim T thuê. Tại đây Nguyễn Quang H1, Nguyễn Văn V1, Đào Hồng Q mỗi người mỗi tụ riêng, còn Dương Thị Thu N và Nguyễn Thị Thanh N1 đánh chung 01 tụ để Binh Xập Xám theo chến, mỗi tụ bỏ ra 10.000.000 đồng ăn thua theo chi, mỗi chi 200.000 đồng, khi hết chến, ngoài việc ăn thua từng ván, tụ nào thắng nhất ăn của 03 tụ còn lại mỗi tụ 5.000.000 đồng thì mỗi chến Trần Thị Kim T thu 800.000 đồng tiền xâu. Khi đang đánh bài thì Nguyễn Thị H đến và tham gia chung cùng 01 tụ với N, N1. Ngoài việc thuê nhà thì Trần Thị Kim T có thuê Lý Thị Ngọc T4 200.000 đồng/ngày để canh gác cửa cho các con bạc.

Vào khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Kim T và Ngọc T4 đang tổ chức cho các đối tượng trên đánh bài ăn tiền thì bị Công an thành phố Thành phố Thủ Đức đến kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền dùng đánh bạc là 102.800.000 đồng, tiền xâu 3.200.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, các đối tượng khai nhận như sau:

Trần Thị Kim T khai nhận: Khoảng cuối tháng 12/2021, T thuê nhà trên để bán hàng nhưng không có thu nhập nên T nảy sinh ý định lôi kéo các con bạc đến đây đánh bài ăn tiền để thu tiền xâu và thuê Lý Thị Ngọc T4 canh cửa, phục vụ cho các con bạc, trả tiền công 200.000 đồng/ngày. Ngày 23/01/2022, T4 tổ chức cho 06 con bạc đánh bài Binh Xập Xám ăn tiền được 04 chến, mỗi chến thu 800.000 đồng, đang tổ chức chến thứ 5 thì bị Công an thành phố T bắt quả tang, thu giữ của T4 3.200.000 đồng tiền xâu.

Lý Thị Ngọc T4 khai nhận: T4 được Trần Thị Kim T thuê đến địa chỉ trên để canh cửa, phục vụ cho các con bạc tham gia đánh bài ăn tiền, dọn dẹp vệ sinh, mua đồ ăn, nước uống cho các con bạc. Mỗi ngày được Kim T trả tiền công 200.000 đồng, khi bị bắt không thu gì.

Nguyễn Quang H1 khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 23/01/2022, H1 đến địa chỉ trên để tham gia đánh bài ăn tiền bằng hình thức Binh Xập Xám theo chến, mỗi chến 04 tụ, ăn thua theo chi, mỗi chi 200.000 đồng. H1, Q, V1 mỗi

người đứng một tụ. N, N1, Nguyễn Thị H chung nhau một tụ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi đang đánh chến thứ 5 thì bị Công an thành phố Thủ Đức bắt quả tang thu giữ của H 19.000.000 đồng. Khi đến, H đem theo 10.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh thắng được 9.000.000 đồng.

Nguyễn Văn V1 khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 23/01/2022, V1 cùng vợ là Lê Thị Tuyết M đến nhà Trần Thị Kim T để V1 tham gia đánh bài ăn tiền bằng hình thức Binh Xập Xám theo chến, mỗi chến 04 tụ, ăn thua theo chi, mỗi chi 200.000 đồng. V1, Nguyễn Quang H1, Q mỗi người đứng một tụ. N, N1, Nguyễn Thị H chung nhau một tụ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi đang đánh chến thứ 5 thì bị Công an thành phố Thủ Đức bắt quả tang thu giữ của V1 5.000.000 đồng. Lê Thị Tuyết M không tham gia đánh bạc. Khi đến, V1 đem theo 26.000.000 đồng để đánh bạc là tiền riêng của V1. Quá trình đánh bạc, V1 thua 21.000.000 đồng.

Đào Hồng Q khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23/01/2022, Q đến nhà Trần Thị Kim T để tham gia đánh bài ăn tiền bằng hình thức Binh Xập Xám theo chến, mỗi chến 04 tụ, ăn thua theo chi, mỗi chi 200.000 đồng. Q, V1, Nguyễn Quang H1 mỗi người đứng một tụ. N, N1, Nguyễn Thị H chung nhau một tụ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi đang đánh chến thứ 5 thì bị Công an thành phố T bắt quả tang và thu giữ của Q 30.000.000 đồng. Ban đầu, Q đem theo 45.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh thua 15.000.000 đồng.

Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1 khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 23/01/2022, N và N1 đang uống cà phê thì nhận được điện thoại của Trần Thị Kim T rủ đến nhà T chơi. Nguyệt, N1 đồng ý, khi đến nơi N và N1 thấy các con bạc khác đang ở nhà T uống cà phê. Sau đó, T rủ mọi người chơi đánh bài ăn tiền, bài do Trần Thị Kim T chuẩn bị. Các con bạc thống nhất đánh bài Binh Xập Xám theo chến, mỗi chến 04 tụ, ăn thua theo chi, mỗi chi 200.000 đồng, tiền xâu mỗi chến là 800.000 đồng. N, N1 cùng chung nhau một tụ, V1, Nguyễn Quang H1, Q mỗi người đứng một tụ. Khi đang đánh thì Nguyễn Thị H đến và chung tụ với N, N1. Khoảng 15 giờ 30 phút, cùng ngày khi đang đánh chến thứ 5 thì bị Công an thành phố Thủ Đức bắt quả tang thu giữ của N 10.000.000 đồng. Khi đến, N đem theo 10.000.000 đồng, N1 đem theo 1.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh tụ của N, N1, H ăn được 10.000.000 đồng.

Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 23/01/2022, H nhận được điện thoại của N rủ đến nhà của Kim T chơi. Khi đến nơi H thấy các con bạc đang tham gia đánh bài ăn tiền bằng hình thức Binh Xập Xám theo chến, mỗi chến 04 tụ, ăn thua theo chi, mỗi chi 200.000 đồng nên H cùng N và N1 chung nhau một tụ, còn V1, H, Q mỗi người đứng một tụ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi đang đánh chến thứ 5 thì bị Công an thành phố Thủ Đức bắt quả tang thu giữ của H 20.000.000 đồng. Khi đến, H đem theo 10.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh tụ của N, N1 và H ăn được 10.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 491/2022/HS-ST ngày 23-12-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim T phạm tội "Tổ chức đánh bạc", các bị cáo: Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

*Xử phạt*: Bị cáo Trần Thị Kim T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 23/01/2022 đến ngày 04/03/2022 là 01 (một) tháng 11 (mười một) ngày. Bị cáo Trần Thị Kim T còn phải chấp hành 02 (hai) năm 01 (một) tháng 19 (mười chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo Trần Thị Kim T: 20.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Xử phạt*: Bị cáo Dương Thị Thu N 03 (ba) năm tù nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 23/01/2022 đến ngày 04/03/2022 là 01 (một) tháng 11 (mười một) ngày. Bị cáo Dương Thị Thu N còn phải chấp hành 02 (hai) năm 10 (mười) tháng 19 (mười chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

*Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N1 03 (ba) năm tù nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 23/01/2022 đến ngày 29/01/2022 là 07 (bảy) ngày. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N1 còn phải chấp hành 02 (hai) năm 11 (mười một) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

*Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 23/01/2022 đến ngày 04/03/2022 là 01 (một) tháng 11 (mười một) ngày. Bị cáo Nguyễn Thị H còn phải chấp hành 02 (hai) năm 10 (mười) tháng 19 (mười chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

*Hình phạt bổ sung*: Phạt tiền các bị cáo Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H, mỗi bị cáo: 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên bị cáo Lý Thị Ngọc T4 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo: Nguyễn Quang H1, Nguyễn Văn V1, Đào Hồng Q cùng mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", đồng thời tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/12/2022 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 28/12/2022 các bị cáo Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; đến ngày 05/01/2023 bị cáo Trần Thị Kim T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thị Kim T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xét xử các bị cáo Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo: bị cáo Trần Thị Kim T là lao động chính trong gia đình, nuôi 03 con nhỏ (trong đó có 02 con sinh đôi năm 2012 và 01 con sinh năm 2015) nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo Kim T một phần hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo. Đối với các bị cáo Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mặc dù có nhân thân xấu nhưng đã được xóa án tích từ lâu và các bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án tù nhưng cho các bị cáo N, N1, H hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng cuối tháng 12/2021, Trần Thị Kim T thuê nhà của bà Nguyễn Thị Thu V2 tại số L, Tổ A, Khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để bán hàng nhưng không có thu nhập nên T nảy sinh ý định lôi kéo các con bạc đến đây đánh bài ăn tiền để thu tiền xâu. Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 23/01/2022, Nguyễn Quang H1, Nguyễn Văn V1, Đào Hồng Q, Dương Thị Thu N và Nguyễn Thị Thanh N1 đã đến đánh bài ăn tiền tại nhà do Trần Thị Kim T thuê. Tại đây, Nguyễn Quang H1, Nguyễn Văn V1, Đào Hồng Q mỗi người mỗi tụ riêng, còn Dương Thị Thu N và Nguyễn Thị Thanh N1 đánh chung 01 tụ để Binh Xập Xám theo chến, mỗi tụ bỏ ra 10.000.000 đồng ăn thua theo chi, mỗi chi 200.000 đồng, khi hết chến, ngoài việc ăn thua từng ván, tụ nào thắng nhất ăn của 03 tụ còn lại mỗi tụ 5.000.000 đồng thì mỗi chến Trần Thị Kim T thu 800.000 đồng tiền xâu. Khi đang đánh bài thì Nguyễn Thị H đến và tham gia chung cùng 01 tụ với N, N1. Ngoài việc thuê nhà thì Trần Thị Kim T có thuê Lý Thị Ngọc T4 để canh gác cửa cho các con bạc.

Vào khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày (23/01/2022), khi Kim T và Ngọc T4 đang tổ chức cho các đối tượng trên đánh bài ăn tiền thì bị Công an thành phố T đến kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền dùng đánh bạc là 102.800.000 đồng, tiền xâu 3.200.000 đồng.

Với các hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đã xét xử bị cáo Trần Thị Kim T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xét xử các bị cáo Nguyễn Thị H, Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1 về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, vào ngày 28/12/2022 và ngày 05/01/2023 các bị cáo Trần Thị Kim T, Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo. Xét thấy đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo:

Hành vi của các bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với từng bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của các bị cáo.

Trong vụ án này, các bị cáo Trần Thị Kim T, Lý Thị Ngọc T4 bị xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Quang H1, Đào Hồng Q, Nguyễn Văn V1, Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1 và Nguyễn Thị H bị xét xử về tội "Đánh bạc". Trong đó, bị cáo Trần Thị Kim T là người tổ chức cho các con bạc đánh bài ăn tiền, còn bị cáo Lý Thị Ngọc T4 là người giúp sức cho bị cáo Trần Thị Kim T. Các bị cáo Nguyễn Quang H1, Đào Hồng Q, Nguyễn Văn V1 tham gia đánh bạc mỗi người một tụ nên các bị cáo này (H1, Q, V1) có vai trò tương đương nhau. Riêng 03 bị cáo Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H cùng góp tiền vào một tụ để đánh bài và số tiền của các bị cáo góp thấp hơn định lượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 nên các bị cáo N, N1 và H là đồng phạm có vai trò thấp hơn các bị cáo Quang H1, V1, Q. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi lượng hình đối với các bị cáo đồng phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo Trần Thị Kim T, Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H có đơn xin nộp tiền và đã nộp tiền xử phạt bổ sung. Xét thấy, việc tự nguyện nộp số tiền xử phạt bổ sung này thể hiện sự ăn năn hối cải của các bị cáo, nghĩ cũng nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, cũng cần xem xét các tình tiết dưới đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo, đó là: bị cáo Kim T có 03 người con còn nhỏ (trong đó có 02 con sinh đôi sinh năm 2012 và 01 con sinh năm 2015); bị cáo N có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính và có ông ngoại bị cáo là Liệt sĩ; bị cáo N1: hoàn cảnh khó khăn, có trình độ học vấn thấp (7/12),

có con sinh năm 2003 bị bệnh thiểu năng và có 01 con nhỏ (sinh năm 2020); bị cáo H: hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, bản thân bị cáo bị bệnh tăng huyết áp, trào ngược dạ dày, mẹ bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Nhận thấy, đối với bị cáo Trần Thị Kim T có các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, nhưng bản thân bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" với vai trò là người rủ rê những người khác tham gia đánh bạc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Riêng đối với các bị cáo N, N1, H có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đã nêu ở trên, bản thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự, các bị cáo là lao động phổ thông và đều có nơi cư trú rõ ràng, mặc dù các bị cáo có nhân thân xấu nhưng đã được xóa từ lâu và trong vụ án này các bị cáo phạm tội có vai trò không đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cân nhắc, không cách ly các bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo N, N1, H. Điều này cũng phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo T tự nguyện nộp số tiền xử phạt bổ sung 20.000.000 đồng; các bị cáo N, N1, H cũng tự nguyện nộp số tiền xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng. Để thuận lợi cho việc thi hành án, cần cấn trừ số tiền mà các bị cáo T, N, N1, H đã nộp vào số tiền xử phạt bổ sung. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần Thị Kim T, Dương Thị Thu N, Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Thị H và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: **Trần Thị Kim T** 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc", nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến ngày 04/03/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bổ sung: buộc Trần Thị Kim T phải nộp số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số

AA/2021/0004455 ngày 28/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: **Dương Thị Thu N** 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/3/2023).

Giao bị cáo Dương Thị Thu N cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: buộc Dương Thị Thu N phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0004388 ngày 27/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: **Nguyễn Thị Thanh N1** 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/3/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh N1 cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: buộc Nguyễn Thị Thanh N1 phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0004390 ngày 27/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: **Nguyễn Thị H** 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/3/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: buộc Nguyễn Thị H phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0004389 ngày 27/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/3/2023).

*(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo được hưởng án treo)*.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Ngọc Thắng**

***Nơi nhận:***
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (4)
- Trại giam; (1)
- THA thành phố Thủ Đức; (2)
- TAND thành phố Thủ Đức; (2)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (25) (3)